

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 04/02/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa

- 3.1 **Trường nguyên ocean** Khu vực Con Ong **23106,98** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu mở máng: 19h45 Ngày 01/02/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 09h25 Ngày 03/02/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi .
Đơn vị bốc xếp: Công ty CP TM & DV Logistic Quảng Ninh và Công ty Kho vận Cẩm phả.

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV MAYFAIR SPIRIT (SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 478 ngày 23/01/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 02/02/2026 Tổng số: **18 000** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ từ Mozambique Số lượng: **18 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày (bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 0000 USD/ ngày(không thường)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO 18 000 Tấn

Thời gian tàu dỡ hàng: 08h30 Ngày 02/02/2026

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 11/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCO	18 000	Than cám	11 500	7 600	3 900	6 500	
	Tổng cộng:	18 000		11 500	7 600	3 900	6 500	

Tàu chờ phương tiện cập mạn từ 21h30 ngày 03/02 đến sáng nay có thêm phương tiện cập mạn tiếp.

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

- 2.1 **Tàu MV HPC GOLD(MAR- TKV)** Khu vực Cảng chính+ Con Ong TBGT số : 582 ngày 29/01/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 02/02/2026 Tổng số: **25 000** Tấn
- Loại than: Than cám 3B.1 Số lượng: **25 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: 14 000 tấn/ ngày trong cầu, 7 000 tấn/ ngày ngoài khơi
Thuong, Phat : 3 000/6000 USD/ngày
Thời gian tàu cập cầu: 22h30 Ngày 02/02/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng:

Ngày 06/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	10 010	Cám 3B.1		10 010			Rót trong cầu
2	Công ty TTHG	14 990	Cám 3B.1	11 512	7 250	4 262	3 478	
	Tổng cộng:	25 000		11 512	17 260	4 262	3 478	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu rời cầu hồi 14h30 ngày 03/02 ra ngoài neo chuyển tải tiếp

và mở máng làm hàng lúc 18h ngày 03/02. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư xếp dỡ.

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận ocean** KV Cảng chính+ Con Ong **46 000** Tấn Cẩm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu cập cầu: 14h15 Ngày 31/01/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 05/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	25 199	Cám 6A.1		25 199			Rót trong cầu
		5 803	Cám 6A.1	5 800		5 800	3	Kho Cảng Km6
2	Công ty TTHG	15 000	Cám 6A.1	15 000	5 000	10 000		
	Tổng cộng:	46 002		20 800	30 199	15 800	3	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu rời cầu hồi 06h ngày 02/02 ra ngoài neo chuyển tải tiếp.

và mở máng làm hàng lúc 10h40 ngày 02/02. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu(tàu làm 2/4 cầu, 2 cầu máy đèn yếu).

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng.

3.2 **Việt thuận 235** Khu vực Con Ong **22 750** Tấn Cẩm 5A.10 - Điện Vũng Áng

Thời gian tàu mở máng: 19h45 Ngày 01/02/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 05/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Đá Bạc	2 750	Cám 5A.10	2 395	2 395		355	
2	Công ty CPXNK	20 000	Cám 5A.10	17 075	14 000	3 075	2 925	
	Tổng cộng:	22 750		19 470	16 395	3 075	3 280	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 01.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả.

3.3 **Việt thuận 235- 02** Khu vực Con Ong **25 000** Tấn Cẩm 6A.10- Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu mở máng: 10h10 Ngày 03/02/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 07/02/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	11 602	Cám 6A.10				11 602	
2	Công ty CPKDTCP	8 000	Cám 6A.10	7 571	4 171	3 400	429	
3	Công ty CPXNK	5 398	Cám 6A.10	5 398	5 398			
	Tổng cộng:	25 000		12 969	9 569	3 400	12 031	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 02.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả.

Tàu chờ than từ 03h25 ngày 04/02 đến sáng nay có thêm **3 400** tấn than cập mạn tiếp.

III. Kế hoạch rót than ngày:

1 **Tàu MV HD SUN(MAR- TKV)**

Thời gian đến Cảng CPhả:

- Loại than:

KV Cảng chính+ Con Ong

Ngày 04/02/2026

Than cám 3B.1

Tốc độ bốc rót: 14 000 tấn/ ngày trong cầu, 7 000 tấn/ ngày ngoài khơi

Thường, Phạt : 3 000/6000 USD/ngày

TBGT số : 622 ngày 30/01/2026

Tổng số: **25 000** Tấn

Số lượng: **25 000** Tấn

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	10 000 Tấn	TTCÔ
Công ty TTHG	15 000 Tấn	

2	Việt thuận 215-06	KV Cảng chính	20 650 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
---	--------------------------	---------------	-------------------	--------------------------

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1	Tàu MV NAM SƠN 16(SPL- CLM)	TBGT số :	349 ngày 19/01/2026
	Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 05/02/2026	Tổng số: 3 000 Tấn
	- Loại than:	Than cục 4A.1	Số lượng: 3 000 Tấn
		Tốc độ bốc rót: CQD	
		Thưởng, Phạt : không	

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	100% Tấn	TTCÔ
-------------------------	----------	------

2.2	Tàu MV AN HAI CONFIDENCE(HMS- CLM)	TBGT số :	584 ngày 29/01/2026
	Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 07/02/2026	Tổng số: 30 000 Tấn
	- Loại than:	Cục 5B.2	Số lượng: 30 000 Tấn
		Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ ngày (Không bao gồm CN, ngày lễ trừ khi sử dụng)	
		Thưởng, Phạt : 4 000/8000 USD/ngày	

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc	30 000 Tấn	Đá bạc, Nam mẫu
------------------------	------------	-----------------

2.3	Tàu MV ROYAL 18(TPR- CLM)	TBGT số :	601 ngày 30/01/2026
	Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 07/02/2026	Tổng số: 5 000 Tấn
	- Loại than:	Than cám 1	Số lượng: 3 000 Tấn
		Than cục 4B.3	2 000 Tấn
		Tốc độ bốc rót: CQD	
		Thưởng, Phạt : Không	

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	3 000 Tấn cám 1	TTCÔ
Công ty Kho vận Đá bạc	2 000 Tấn cục 4B.3	

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

1	Trường nguyên 135-01	2 856 Tấn	Cám 5A.1- Nhôm Đắc Nông
		2 684 Tấn	Cục 4A.2- Nhôm Đắc Nông
		2 866 Tấn	Cám 5A.1- Nhôm Lâm đồng

3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rút hàng:

* Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:

* Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:

1	Trường nguyên sky	26 250 Tấn	Cám 6A.10- Điện Vĩnh tân 2	DK 05/02
2	Trường nguyên star	23 300 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng	DK 05/02
3	Việt thuận star	42 000 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1	DK 05/02
4	Việt thuận 235-06	22 400 Tấn	Cám 5A.14- Điện Vũng áng	DK 05/02

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

